**Bài 13: MỘT SỐ NGUYÊN LIỆU**

**I. Một số nguyên liệu thông dụng**

- Nguyên liệu là (1)**vật liệu tự nhiên** (vật liệu thô) chưa qua xử lí và cần được chuyển hoá để tạo ra sản phẩm.

- Một số loại nguyên liệu: đá vôi, cát, quặng bauxite …

**II. Một số tính chất và ứng dụng của nguyên liệu**

- Mỗi loại nguyên liệu khác nhau có (2)**tính chất riêng**: tính cứng, dẫn điện, dẫn nhiệt,khả năng bay hơi, cháy, hoà tan, phân huỷ, ăn mòn, ...

- Dựa vào (3)**tính chất** của nguyên liệu để sử dụng hợp lý.

**III. Sử dụng nguyên liệu an toàn, hiệu quả và bảo đảm sự phát triển bền vững**

-Tận thu nguyên liệu sẽ làm (4)**cạn kiệt tài nguyên.**

- Khai thác nguyên liệu trái phép có thể gây nguy hiểm do mất an toàn lao động, ảnh hưởng đến môi trường.

- Khai thác nguyên liệu khoáng sản phải được cấp phép.

- Hạn chế xuất khẩu nguyên liệu thô

- Thực hiện chuỗi cung ứng nguyên liệu khép kín để đảm bảo phát triển bền vững.

**BÀI TẬP**

**1/. Câu hỏi trắc nghiệm**

**Câu 1.** Vật thể nào sau đây được xem là nguyên liệu?

**A.** Gạch xây dựng.

**B.** Đất sét.

**C.** Xi măng.

**D.** Ngói.

**Câu 2.** Khi dùng gỗ để sản xuất giấy thì người ta sẽ gọi gỗ là

**A.** vật liệu.

**B.** nguyên liệu.

**C.** nhiên liệu.

**D.** phế liệu.

**Câu 3.** Người ta khai thác than đá để cung cấp cho các nhà máy nhiệt điện sản xuất điện. Lúc này, than đá được gọi là

**A.** vật liệu.

**B.** nhiên liệu.

**C.** nguyên liệu.

**D.** vật liệu hoặc nguyên liệu.

**Câu 4.** Loại nguyên liệu nào sau đây hầu như **không thể** tái sinh?

**A.** Gỗ.

**B.** Bông.

**C.** Dầu thô.

**D.** Nông sản.

**2/. Câu hỏi tự luận**

**Câu 1.** Kể tên 3 loại sản phẩm được sản xuất từ mỗi nguyên liệu dưới đây.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nguyên liệu** | **Sản phẩm** |
| Đá vôi |  |
| Dầu thô |  |
| Mía |  |
| Ngô |  |
| Gỗ |  |
| Lúa |  |